

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/HNGĐ-ST

Ngày 30/11/2017

V/v: *Không công nhận vợ chồng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoài Nam

2. Ông Hà Như Thịnh

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông không tham gia phiên tòa.

Vào ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 – 10 – 2017 về việc “*Không công nhận vợ chồng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2017/QĐST-HNGĐ ngày 17/11/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Đặng Thị Ngọc M, sinh năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: TDP X, thị trấn R, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1970 (có mặt).

Nơi cư trú: TDP X, thị trấn R, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 30 tháng 10 năm 2017 và tại bản tự khai cũng như biên bản hòa giải, chị Đặng Thị Ngọc M trình bày:

* Về quan hệ hôn nhân: chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Tấn H chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 1992 đến nay, không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được 20 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H có tính gia trưởng, tự quyết định mọi vấn đề trong gia đình mà không hỏi ý kiến chị, chị ở nhà làm công việc nội trợ, anh tỏ ý coi thường chị. Cách đây 4 năm, anh có tình cảm với người phụ nữ khác và về gây chuyện, xúc phạm chị, anh chị đã sống ly thân nhau từ đó đến nay. Nay chị không còn tình cảm với anh H nữa, yêu cầu Tòa án không công nhận chị và anh H là vợ chồng.

* Về con chung: Anh chị có 4 con chung, gồm:

- Cháu Nguyễn Thị Thu L, sinh ngày 16 – 12 – 1993;
- Cháu Nguyễn Thị Vân L, sinh ngày 16 – 12 – 1993;
- Cháu Nguyễn Đặng Thiên N, sinh ngày 25 – 02 – 2003;
- Cháu Nguyễn Tấn Trường T, sinh ngày 07 – 12 – 2006.

Hai cháu Thu L và Vân L đã trên 18 tuổi, hoàn toàn khỏe mạnh và có thể lo được cuộc sống riêng nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyện vọng của chị khi ly hôn là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đặng Thiên N và cháu Nguyễn Tấn Trường T.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M yêu cầu anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với mức 2.000.000 đồng/tháng/cháu, hai cháu là 4.000.000.đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

* Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và tại phiên hòa giải, anh Nguyễn Tấn H trình bày: Anh thừa nhận anh và chị Đặng Thị Ngọc M chung sống không có đăng ký kết hôn từ năm 1992 và có 04 con chung như chị M đã trình bày. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 20 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh chị bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nặng lời với nhau, không khí gia đình luôn nặng nề, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Nay chị M xin ly hôn thì anh đồng ý ly hôn.

Các vấn đề về người trực tiếp nuôi con chung, về mức cấp dưỡng nuôi con và về tài sản chung: anh hoàn toàn nhất trí với ý kiến của chị M.

Tại bản tự khai, các con chung là Nguyễn Đăng Thiên N và Nguyễn Tấn Trường T có ý kiến: ba mẹ ly hôn thì các cháu muốn ở với mẹ vì mẹ chăm sóc các cháu từ nhỏ, các cháu gần gũi với mẹ hơn ba.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Đặng Thị Ngọc M vẫn giữ nguyên quan điểm là xin được ly hôn với anh Nguyễn Tấn H. Anh Nguyễn Tấn H đồng ý ly hôn.

* Về con chung: anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận giữa anh chị là giao cháu Nguyễn Đăng Thiên N, sinh ngày 25 – 02 – 2003 và cháu Nguyễn Tấn Trường T, sinh ngày 07 – 12 – 2006 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng.

* Về cấp dưỡng nuôi con: anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận giữa anh chị là anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với mức 2.000.000 đồng/tháng/cháu, hai cháu là 4.000.000.đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

* Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Tấn H có hộ khẩu thường trú và cư trú tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Chị M khởi kiện xin ly hôn anh H, đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vụ án không thuộc trường hợp Kiểm sát viên tham gia phiên tòa theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Tấn H chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 1992, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Việc sống chung như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì quan hệ hôn nhân không có giá trị pháp lý, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 9, Điều 14 Luật hôn nhân gia đình. Căn cứ Điều 53 và hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT – TANDTC – VKSNDTC – BTP ngày 06/01/2016, hướng dẫn một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình, chị M yêu cầu ly hôn thì Tòa án tuyên

bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh H. Do đó yêu cầu của chị M là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị M và anh H có 04 con chung là Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1993 ; Nguyễn Thị Vân L, sinh năm 1993 ; Nguyễn Đăng Thiên N, sinh ngày 25 – 02 – 2003 và Nguyễn Tấn Trường T, sinh ngày 07 – 12 – 2006. Cháu Thu L và cháu Vân L đều đã trên 18 tuổi, khỏe mạnh và có thể tự lập nên vấn đề nuôi hai cháu không đặt ra. Đối với cháu N và cháu T chưa đủ 18 tuổi, chị M yêu cầu được nuôi hai cháu, anh H đồng ý. Qua lời trình bày của các bên và ý kiến của cháu N và cháu T; việc giao hai cháu cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp ý chí của các bên, đúng pháp luật và cũng đảm bảo nguyện vọng của cháu là muốn ở với mẹ. Do đó cần công nhận sự thỏa thuận của chị M và anh H về việc giao hai con chung là Nguyễn Đăng Thiên N, sinh ngày 25 – 02 – 2003 và Nguyễn Tấn Trường T, sinh ngày 07 – 12 – 2006 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về tiền cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với mức 2.000.000 đồng/tháng/cháu, hai cháu là 4.000.000.đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về tài sản chung: chị M và anh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm. Anh H phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 9; Điều 14; Điều 15; Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Tấn H.

2. Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Tấn H về việc giao hai con chung là Nguyễn Đăng Thiên N, sinh ngày 25 – 02 – 2003 và Nguyễn Tấn Trường T, sinh ngày 07 – 12 – 2006 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Đặng Thị Ngọc M cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Tấn H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Công nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Tấn H và chị Đặng Thị Ngọc M về việc anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với mức 2.000.000 đồng/ tháng/ cháu, hai cháu là 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị Ngọc M phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001745 ngày 30 – 10 – 2017.

Anh Nguyễn Tấn H phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh;
-VKSND;
-Các ĐS;
-THADS;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Việt Hưng